

HÀN QUỐC VÀ HÀN QUỐC HỌC NHÌN TỪ MỐI QUAN HỆ HỮU NGHỊ VIỆT-HÀN

Dương Chính Thức,
Nguyên Đại sứ Việt Nam tại Hàn Quốc

I/ VỀ QUAN HỆ VIỆT NAM – HÀN QUỐC

Năm nay-2008, Nhân dân hai nước Việt Nam và Hàn Quốc vui mừng kỷ niệm 16 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước. Mười sáu năm qua, cùng với các nhà lãnh đạo của mình, nhân dân hai nước Việt-Hàn đã không ngừng nỗ lực thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và giao lưu hợp tác phát triển mạnh mẽ, toàn diện, đem lại lợi ích thiết thực cho mỗi nước và tích cực góp phần vào hòa bình, ổn định ở khu vực châu Á và trên thế giới.

Trong bối cảnh trên, cuộc Hội thảo lần này với nội dung và chủ đề phong phú được diễn ra tại Hà Nội có ý nghĩa rất sâu sắc.

Là một người có may mắn được gắn bó với quá trình phát triển của mối quan hệ Việt Hàn suốt 16 năm qua, tôi rất lấy làm phấn khởi trước sự phát triển tốt đẹp của mối quan hệ giữa 2 nước.

Hôm nay, tôi muốn chúng ta cùng nhau nhìn lại chặng đường phát triển 16 năm qua của mối quan hệ Việt-Hàn để từ đó đánh giá những đóng góp của môn Hàn Quốc học vào quá trình này.

Năm 1975, cuộc chiến tranh Việt Nam kết thúc, nước Việt Nam thực hiện thống nhất trên toàn lãnh thổ từ Bắc chí Nam, nhân dân Việt Nam bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước và mở rộng quan hệ đối ngoại. Thế nhưng, Việt Nam và Hàn Quốc đã phải trải qua gần 20 năm, với sự cố gắng của cả 2 bên, vượt qua nhiều rào cản, gác lại quá khứ để hướng tới tương lai, cuối cùng quan hệ ngoại giao chính thức giữa hai nước đã được thiết lập vào ngày 22 tháng 12 năm 1992. Sự kiện này đã tạo ra cơ sở chính trị vững chắc cho việc phát triển quan hệ hữu nghị và giao lưu hợp tác giữa hai nước. Hai nước Việt-Hàn có nhiều nét tương đồng về văn hóa, lịch sử, tâm lý, tập quán...cũng như cơ cấu kinh tế có tính bổ sung cho nhau, điều đó thực sự là nhân tố tích cực góp phần củng cố niềm tin để hình thành những điều kiện thuận lợi bổ sung động lực và thúc đẩy nhanh quá trình phát triển quan hệ hai nước.

Nhìn lại 16 năm qua, các chuyến viếng thăm và gặp gỡ thường xuyên giữa các nhà lãnh đạo hai nước đã tạo ra động lực quan trọng cho việc tăng cường quan hệ.

Xuất phát từ lợi ích chung và nguyện vọng của nhân dân hai nước cũng như phù hợp với xu thế phát triển của khu vực và trên thế giới, tháng 8 năm 2001, Lãnh đạo cấp cao hai nước đã nhất trí ký Tuyên bố chung nâng mối quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc lên “quan hệ đối tác toàn diện trong thế kỷ XXI”. Khuôn khổ hợp tác này đã tạo nền tảng vững chắc và là yếu tố quyết định để thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai nước phát triển nhanh chóng và hiệu quả trong thời gian qua cũng như trong tương lai.

Kinh tế là lĩnh vực phản ánh rõ nét sự phát triển vượt bậc của quan hệ giữa hai nước, tổng kim ngạch thương mại hai chiều kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1992 cho tới nay tăng gấp 10 lần (từ 500 triệu USD năm 1992 lên tới 5 tỉ USD năm 2007). Các doanh nghiệp Hàn Quốc đến Việt Nam ngày càng tăng, điều này thể hiện mối quan tâm của các nhà đầu tư Hàn Quốc đối với thị trường Việt Nam trên nhiều lĩnh vực. Việt Nam đã trở thành điểm thu hút sự quan tâm của cộng đồng doanh nghiệp Hàn Quốc và được đánh giá là một trong những địa chỉ đầu tư nước ngoài an toàn, hiệu quả nhất.

Hiện nay, cả Việt Nam và Hàn Quốc đều khẳng định là đối tác hợp tác quan trọng của nhau trong chiến lược phát triển đất nước của mỗi bên.

Quan hệ hợp tác văn hóa, giao lưu nhân dân ngày càng phát triển mạnh mẽ, sôi động góp phần củng cố tin cậy và hiểu biết lẫn nhau giữa hai dân tộc; Việt Nam đã và đang trở thành điểm đến an toàn và hấp dẫn của khách du lịch Hàn Quốc, hiện nay hàng năm có tới trên dưới 50 vạn lượt khách du lịch Hàn Quốc đến Việt Nam. Các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, nghệ thuật, hội thảo học thuật cũng diễn ra thường xuyên tại Việt Nam và Hàn Quốc góp phần làm phong phú thêm mối quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước...

Quan hệ Việt-Hàn không chỉ dừng lại ở khuôn khổ song phương mà còn được mở rộng trên các diễn đàn đa phương vì lợi ích của mỗi nước, vì hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Đặc biệt trong quan hệ hợp tác giáo dục Việt-Hàn, hai bên đều quan tâm thúc đẩy việc tuyên truyền, giới thiệu văn hóa cũng như ngôn ngữ của nhau. Đến nay, nhiều trường đại học ở Việt Nam và Hàn Quốc đã đưa tiếng Hàn và tiếng Việt, môn Hàn Quốc học, Việt Nam học vào chương trình dạy chính thức của trường mình và các Khoa Tiếng Hàn, Khoa Tiếng Việt cũng đã được lần lượt thành lập ở nhiều trường đại học của 2 nước. Tại Việt Nam, nhiều cuộc thi nói tiếng Hàn cho sinh viên các trường đại học có dạy tiếng Hàn trong cả nước thường xuyên được tổ chức để khuyến khích sinh viên ngành học này...

Nói về quan hệ với Việt Nam, Lãnh đạo Hàn Quốc đã khẳng định rằng Việt Nam là đối tác hợp tác phát triển quan trọng của Hàn Quốc, nguồn tài nguyên thiên nhiên giàu có và nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam kết hợp cùng nguồn vốn và công nghệ của Hàn Quốc sẽ mang lại những kết quả có lợi cho cả hai quốc gia.

Cũng trên tinh thần đó, lãnh đạo Việt Nam nhiều lần khẳng định rằng: phát triển quan hệ hợp tác với Hàn Quốc là chính sách nhất quán và lâu dài của Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

II/ MÔN HÀN QUỐC HỌC TẠI VIỆT NAM

1. Khái quát về môn Hàn Quốc học

Chính phủ Hàn Quốc nêu lên mục tiêu chiến lược của môn Hàn Quốc học là nhằm nâng cao giá trị Quốc hiệu Hàn Quốc, tức là Thương hiệu quốc gia của Hàn Quốc trên thế giới.

Môn Hàn Quốc học (Koreanology, Korean Studies) là bộ môn học chuyên nghiên cứu về Hàn Quốc trên tất cả các lĩnh vực ngôn ngữ, lịch sử, địa lý, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa... Trước đây gọi là môn Quốc học, nhưng nay gọi là Hàn Quốc học. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu là tiếp cận với lịch sử, văn hóa, chính trị-xã hội...

Gần đây, môn Hàn Quốc học đã được mở rộng phạm vi nghiên cứu, không chỉ nghiên cứu Hàn Quốc của quá khứ mà bao gồm cả nội dung nghiên cứu văn hóa-xã hội Hàn Quốc hiện đại.

Danh từ Hàn Quốc học đã được dùng từ thập kỷ 40 của thế kỷ trước, nghĩa là từ sau khi quang phục đất nước 15/8/1945, nhưng chưa được biết đến một cách rộng rãi. Sau cuộc chiến tranh Triều Tiên 1950-1953 mới bắt đầu được nghiên cứu nhiều hơn. Năm 1991, Chính phủ Hàn Quốc lập ra Quỹ Giao lưu quốc tế Hàn Quốc (Korea Foundation) để giúp môn Hàn Quốc học được phổ cập rộng rãi. Nghiên cứu môn Hàn Quốc học không chỉ có các học giả Hàn Quốc mà còn có nhiều học giả các nước. Đến cuối năm 2005, trên thế giới đã có 735 trường học và cơ quan nghiên cứu của 62 nước có môn Hàn Quốc học.

2. Quá trình triển khai môn Hàn Quốc học ở Việt Nam và kết quả của nó

Đối với Việt Nam, từ 1992 đến nay, Quỹ Giao lưu quốc tế Hàn Quốc tích cực đầu tư cho việc thực hiện môn Hàn Quốc học và giảng dạy tiếng Hàn tại Việt Nam như việc mở rộng các cơ sở Hàn Quốc học, giúp đỡ, tài trợ cho các trường học và cơ quan có liên quan đến quan hệ Hàn-Việt, tài trợ cho việc mở các cuộc hội thảo, nghiên cứu học thuật, hỗ trợ tài chính cho các hoạt động của các Khoa Tiếng Hàn trong các trường đại học Việt Nam, giúp xuất bản ở Việt Nam các tác phẩm văn hóa, văn học Hàn Quốc được dịch sang tiếng Việt, xuất bản giáo trình dạy tiếng Hàn, tổ chức các hoạt động văn hóa Hàn Quốc, thi nói tiếng Hàn tại một số trường đại học ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh... Thông qua Korea Foundation, Chính phủ Hàn Quốc giúp VN đào tạo chuyên gia về Hàn Quốc, đào tạo giáo viên giảng dạy tiếng Hàn, hỗ trợ kinh phí để xuất bản các công trình nghiên cứu về Hàn Quốc của các chuyên gia, học giả Việt Nam; tổ

chức các cuộc hội thảo cho các nhà giáo dục Hàn Quốc học ở khu vực Đông Nam Á có sự tham gia của Việt Nam...

Để thực hiện có hiệu quả môn Hàn Quốc học, thời gian qua, Hàn Quốc đã tích cực thúc đẩy quá trình giao lưu nhân sự, hàng năm mời các nhà hoạt động chính trị, văn hóa-xã hội, giáo sư, trí thức có tiếng của Việt Nam sang tham quan, nghiên cứu tại Hàn Quốc; mời các nhà lãnh đạo trẻ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực tham quan, trao đổi kinh nghiệm tại Hàn Quốc; thúc đẩy giao lưu văn hóa-nghệ thuật giữa hai nước bằng cách trao đổi các đoàn nghệ thuật, thường xuyên tổ chức các cuộc triển lãm mỹ thuật, tác phẩm nghệ thuật truyền thống và hiện đại của hai nước...

Cùng với việc thúc đẩy quá trình nghiên cứu về Hàn Quốc, Chính phủ Hàn Quốc cũng đặc biệt quan tâm đến môn giảng dạy tiếng Hàn ở nước ngoài mà trọng tâm là ở các nước châu Á trong đó có Việt Nam.

Được sự phối hợp chặt chẽ và giúp đỡ tận tình của phía Hàn Quốc, từ 1993, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội là trường đầu tiên tại Việt Nam bắt đầu có chương trình đào tạo tiếng Hàn, cho đến nay, riêng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội đã có trên 1350 sinh viên tiếng Hàn tốt nghiệp ra trường. Trên toàn Việt Nam đến nay có 10 trường đại học thuộc các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Nẵng, Đà Lạt... có Khoa Tiếng Hàn, với trên 47 lớp, trên 1400 sinh viên. Những năm gần đây, mỗi năm có tới hơn 350 sinh viên tốt nghiệp ra trường làm việc tại các cơ quan, xí nghiệp có liên quan đến quan hệ Việt Nam-Hàn Quốc.

Ngoài hệ thống đào tạo chính quy cấp đại học, hệ thống đào tạo tiếng Hàn ngắn hạn cho tu nghiệp sinh và lao động đi Hàn Quốc cũng phát triển mạnh mẽ. Mỗi năm có tới 5~7 ngàn người được đào tạo theo hệ thống này. Có thể nói, tại Việt Nam hiện nay, tiếng Hàn đang trở thành một ngoại ngữ được quan tâm của giới trẻ Việt Nam nói chung và trong giới học sinh, sinh viên nói riêng.

Nhằm góp phần thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa việc đào tạo tiếng Hàn và nghiên cứu về Hàn Quốc tại Việt Nam, tháng 10 năm 2006, Học hội Đào tạo tiếng Hàn và Hàn Quốc học Việt Nam được thành lập. Ngay sau khi được thành lập, Học hội đã hợp tác chặt chẽ và rộng rãi với các tổ chức, Học hội chuyên ngành ở Việt Nam và Hàn Quốc. Bằng những đóng góp thiết thực và hiệu quả của mình, Học hội đã góp phần không nhỏ vào quá trình phát triển quan hệ hữu nghị, hiểu biết lẫn nhau giữa hai nước Việt Nam và Hàn Quốc.

Chính phủ Hàn Quốc cũng rất quan tâm triển khai các hoạt động tương tự như trên ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt ở những nước thuộc khu vực châu Á. Chính nhờ những kết quả đó mà ngày nay Hàn Quốc được thế giới, nhất là khu vực Đông Nam Á biết đến như là quốc gia năng động, phát triển, thành công trên nhiều lĩnh vực. Đó chính là kết quả của quá trình triển khai chiến lược “Hàn Quốc học”, chiến lược tuyên truyền quảng bá hình ảnh “Hàn Quốc năng động”(Dynamic Korea) trên các phương diện kinh tế, văn hóa ra nước ngoài, trong đó có Việt Nam. Hiện nay, hình ảnh Hàn

Quốc, văn hóa Hàn Quốc, ẩm thực Hàn Quốc... đã xuất hiện khắp nơi trên lãnh thổ Việt Nam, từ thành phố đến nông thôn, đến các vùng hẻo lánh nhất... Thậm chí có người nói, hiện nay, việc thưởng thức văn hóa Hàn Quốc, sử dụng các sản phẩm có xuất xứ từ Hàn Quốc đã trở thành thói quen, sở thích của nhiều người Việt Nam, nhất là giới trẻ.

Thực hiện quá trình giao lưu là mang ý nghĩa hai chiều. Với mục đích đó, Đại hội lần thứ nhất Hàn Quốc học thế giới được tổ chức tại Hàn Quốc tháng 7 năm 2002 mang chủ đề: “Văn hóa nước ngoài trong văn hóa Hàn Quốc và văn hóa Hàn Quốc trong văn hóa nước ngoài”. Tôi cho rằng, tại Việt Nam, môn Hàn Quốc học và giảng dạy tiếng Hàn đã được triển khai có hiệu quả, có bài bản. Nhưng tại Hàn Quốc, môn Việt Nam học và giảng dạy tiếng Việt, tuy đã có khởi điểm từ sớm (Khoa Tiếng Việt đã được thành lập từ 1967 tại Trường Đại học Ngoại ngữ Hàn Quốc trong khi ở Việt Nam năm 1993, Khoa Tiếng Hàn mới được mở lần đầu tiên tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn), nhưng hiện tại đa số người dân Hàn Quốc chưa hiểu biết nhiều về đất nước Việt Nam, về lịch sử, văn hóa Việt Nam. Chúng ta phải làm sao tạo ra được “làn sóng Việt Nam” tại Hàn Quốc và “làn sóng Hàn Quốc” tại Việt Nam, có như vậy mới tạo ra được cơ sở vững bền cho phát triển quan hệ hữu nghị, giao lưu hợp tác giữa hai nước Việt Nam và Hàn Quốc trong tương lai.